

Số: 321/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 27 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 17 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 605/2026/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trương Hồ Phi L, sinh ngày 28/8/1993; Căn cước công dân số 040093010904 do Cục C về TTXH cấp ngày 28/6/2021; Nơi thường trú: Khối P, phường V, tỉnh Nghệ An; Điện thoại: 0845.566.666.

- *Bị đơn*: Bà Đặng Thị T, sinh ngày 06/02/1993; Căn cước công dân số 040193029414 do Cục C về TTXH cấp ngày 04/5/2023; Nơi thường trú: Khối T, phường V, tỉnh Nghệ An; Điện thoại: 0971.955.828.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trương Hồ Phi L và bà Đặng Thị T thống nhất thỏa thuận giao con chung tên là Trương Đại P, sinh ngày 28/5/2019 cho ông Trương Hồ Phi L được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Đặng Thị T do ông L không yêu cầu.

Bà Đặng Thị T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về án phí: Ông Trương Hồ Phi L thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) cho ông L do ông L đã nộp tiền tạm ứng án phí tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Nghệ An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000051 ngày 02/7/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

Ngô Thị Hoa